

Số: 516 /TB-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO LẦN 3

Về việc nộp bản sao bằng tốt nghiệp THPT (sao y công chứng);
xác nhận thông tin của sinh viên khoá 2024
mã khoá 24C1, C8

Căn cứ Thông báo số 985/TB-LTT-ĐT ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc nộp bản sao bằng tốt nghiệp THPT (có công chứng); xác nhận thông tin của sinh viên khóa 2024 (mã khóa C1, C8);

Nay Hiệu trưởng thông báo nhắc lại việc nộp bản sao bằng tốt nghiệp THPT (sao y công chứng), xác nhận thông tin của sinh viên khóa 2024 (mã khóa C1, C8) có tên trong danh sách (đính kèm) cụ thể như sau:

- Sinh viên:

+ Kiểm tra thông tin và ký xác nhận về Họ tên, ngày tháng năm sinh (Nếu có thay đổi, chỉnh sửa các thông tin nêu trên, sinh viên phải nộp bản sao Giấy khai sinh).

+ Nộp cho cô vấn học tập bản sao bằng tốt nghiệp THPT (hoặc bản sao y công chứng); Đối với những sinh viên nộp bằng tốt nghiệp Trung cấp phải nộp kèm bảng điểm học nghề, văn hóa và giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông (bản sao y công chứng).

Sinh viên không nộp bản sao y công chứng bằng tốt nghiệp THPT hoặc bằng tốt nghiệp Trung cấp, bảng điểm học nghề, văn hóa, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông sẽ **không được xét và công nhận tốt nghiệp, không được cấp bằng tốt nghiệp Cao đẳng**.

- Cố vấn học tập: Nộp cho cô Nguyễn Thị Thanh Thảo tại phòng Tuyển sinh Đào tạo – Hợp tác Quốc tế danh sách ký xác nhận thông tin và bản sao bằng tốt nghiệp THPT (có công chứng), bản sao Giấy khai sinh (nếu có) của SV lớp chủ nhiệm **trước ngày 15/8/2026**. Sau thời gian trên những sinh viên không nộp sẽ không được thắc mắc, giải đáp liên quan xét công nhận tốt nghiệp.

Yêu cầu: Các Trưởng khoa liên quan, Cố vấn học tập các lớp phải thông báo và hướng dẫn, nhắc nhở để sinh viên thực hiện tốt các nội dung trong thông báo này./. w

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Các Trưởng đơn vị;
- Website trường;
- CVHT khóa 24C1, C8;
- Lưu: VT, TSĐT (Thảo).

Q. HIỆU TRƯỞNG



TS. Đinh Văn Đệ

**DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA NỘP BẢN SAO BẰNG TỐT NGHIỆP THPT
(SAO Y CÔNG CHỨNG)**

Bậc: Cao đẳng - Khóa 2024C1, C8

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên lớp	CVHT	GHI CHÚ
1	24000718	Nguyễn Lê Bình	An	18/02/2005	Bình Dương	24C1-CCK1	Trương Thị Phương Hồng	
2	24001757	Lê Lâm Phương	Anh	15/09/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK1		
3	24001788	Nguyễn Huy Hoàng	Anh	25/05/2006	Nam Định	24C1-CCK1		
4	24004104	Phạm Quốc	Bảo	25/07/2002	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK1		
5	24001636	Dương Gia	Bảo	25/03/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK1		
6	24001911	Trần Quang	Đạt	20/11/2004	Bình Thuận	24C1-CCK1		
7	24000233	Võ Nhật	Duy	21/02/2002	Kiên Giang	24C1-CCK1		
8	24001741	Trần Vũ Minh	Huy	15/11/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK1		
9	24001886	Nguyễn An	Khuong	29/01/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK1		
10	24001651	Nguyễn Gia	Kiệt	09/08/2006	Kiên Giang	24C1-CCK1		
11	24001748	Mai Tuấn	Kiệt	10/12/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK1		
12	24001833	Nguyễn Thành	Long	15/09/2006	Bình Thuận	24C1-CCK1		
13	24001360	Nguyễn Thành	Nam	26/11/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK1		
14	24001926	Nguyễn Minh	Quân	22/11/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK1		Thiếu bảng điểm
15	24001620	Nguyễn Phát	Tài	22/07/2005	Kiên Giang	24C1-CCK1		
16	24000722	Từ Chí	Tâm	06/05/2000	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK1		
17	24001910	Trần Quang	Thịnh	12/05/2003	Bình Thuận	24C1-CCK1		
18	24001807	Hà Đình	Trí	20/09/2006	Tiền Giang	24C1-CCK1		
19	24001888	Nguyễn Tuấn	Vinh	28/04/2006	Tây Ninh	24C1-CCK1		



STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên lớp	CVHT	GHI CHÚ
20	24003866	Nguyễn Trung	Hiếu	11/11/2006		24C1-CCK2	Nguyễn Khắc Huy	
21	24003540	Nguyễn Văn	Hùng	20/03/2006	Gia Lai	24C1-CCK2		
22	24004031	Ngô Thanh	Lâm	31/01/2005	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CCK2		
23	24003957	Trần Đình Phước	Sang	20/05/2006	Đồng Nai	24C1-CCK2		
24	24003536	Nguyễn Minh	Trưởng	15/03/2006	Tây Ninh	24C1-CCK2		
25	24004084	Đỗ Trung	Anh	13/11/2003	Phú Thọ	24C1-CĐT1	Trần Nguyên Bảo Trân	
26	24003533	Trần Hữu	Danh	16/07/2006		24C1-CĐT1		
27	24003947	Đặng Văn Phúc	Toàn	14/05/2006	Quảng Ngãi	24C1-CĐT1		
28	24003990	Đinh Nguyễn Hiền	Vinh	30/12/2005	Cần Thơ	24C1-CĐT1		
29	24003993	Nguyễn Mạnh	Đình	02/07/2005	An Giang	24C1-CKL1	Vũ Quang Khải	
30	24003994	Khuất Nguyễn Khánh	Duy	11/01/2006	Kiên Giang	24C1-CKL1		
31	24003787	Nguyễn Văn Vĩ	Hào	24/06/2005	Long An	24C1-CKL1		
32	24003858	Nguyễn Công	Hiếu	05/03/2005		24C1-CKL1		
33	24000007	Phạm Quang	Lộc	29/07/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CKL1		
34	24003614	Lương Quốc	Lợi	23/05/2006	Đắk Lắk	24C1-CKL1		
35	24003448	Võ Tuấn	Phi	09/11/2006	Bình Thuận	24C1-CKL1		
36	24003557	Liêu Minh	Thiện	24/12/2005	Bến Tre	24C1-CKL1		
37	24003739	Đặng Nhật	Tiến	18/07/2006	Quảng Ngãi	24C1-CKL1		
38	24001773	Lê Minh	Kiệt	17/05/2006		24C1-CMT1	Đặng Ngọc Đoàn	
39	24001720	Lê Quốc	Công	28/02/2006	Bến Tre	24C1-CNL1	Hoàng Văn Viết	
40	24001464	Nguyễn Tấn	Thành	18/02/2006	Quảng Ngãi	24C1-CNL1		
41	24001575	Đoàn Văn	Trí	28/07/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNL1		
42	24000354	Nguyễn Quang	Đức	04/10/2005	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNÔ1	Nguyễn Hữu Lương	
43	24001522	Nguyễn Trọng	Phúc	06/12/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNÔ2	Hồ Văn Hóa	Thiếu bảng điểm
44	24001677	Vũ Hoàng	Hiếu	08/09/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNÔ3	Triệu Phú Nguyên	
45	24001775	Trương Nhật	Minh	12/08/2006	Quảng Ngãi	24C1-CNÔ3		

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên lớp	CVHT	GHI CHÚ
46	24001879	Ngô Vũ	An	27/10/2005	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNÔ4	Hoàng Phúc Bảo	
47	24001840	Nguyễn Thanh	Duy	17/05/2005	Đồng Nai	24C1-CNÔ4		
48	24002242	Trần Nam	Khánh	04/08/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNÔ4		
49	24003872	Nguyễn Phúc	Thành	23/05/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNÔ4		
50	24002220	Phạm Công	Trực	06/07/2006	Bến Tre	24C1-CNÔ4		
51	24003654	Trương Quang	Lộc	07/07/2006	Lâm Đồng	24C1-CNÔ5	Nguyễn Thái Bình	
52	24003874	Nguyễn Tiến	Thành	07/06/2006	Bến Tre	24C1-CNÔ5		
53	24003955	Nguyễn Lê Quốc	Hải	23/06/2004	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNÔ6	Đặng Thái Sơn	
54	24004666	Nguyễn Khải	Hưng	18/11/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNÔ6		Thiếu bảng điểm
55	24003786	Đặng Lê Quốc	Huy	24/08/2006	Bình Thuận	24C1-CNÔ6		
56	24004086	Lê Nhật	Khánh	24/10/2003	Thanh Hoá	24C1-CNÔ6		
57	24004078	Phạm Xuân	Quy	02/02/2005	Khánh Hoà	24C1-CNÔ6		
58	24004050	Nguyễn Quang	Thuận	08/10/2005	Tiền Giang	24C1-CNÔ6		
59	24003914	Dương Huỳnh Sơn	Tùng	05/05/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CNÔ6		
60	24003569	Nguyễn Kỳ	Cuộc	07/09/2006	An Giang	24C1-CTM1	Vũ Quang Khải	
61	24003432	Trương Quang	Huy	18/10/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-CTM1		
62	24003903	Trần Gia	Kiệt	13/04/2006	Quảng Nam	24C1-CTM1		
63	24000257	Ngô Văn	Thoại	10/12/2004	Bạc Liêu	24C1-CTM1		
64	24003983	Phùng Tuấn	Vũ	18/12/2006	Nam Định	24C1-CTM1		
65	24003851	Nguyễn Tấn	Đạt	28/11/2006	Tây Ninh	24C1-ĐCN1	Lê Thế Huân	
66	24003916	Phạm Thành	Đức	21/10/2005	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-ĐCN1		
67	24003930	Võ Hoàng	Khương	25/02/2006	Long An	24C1-ĐCN1		
68	24004071	Hàng Nhất	Quang	10/09/2006	Tây Ninh	24C1-ĐCN1		
69	24004520	Võ Ngọc	Sứ	25/04/2004	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-ĐCN1		
70	24004017	Nguyễn Tuấn	Việt	23/07/2003	Quảng Trị	24C1-ĐCN1		
71	24003493	Nguyễn Thành	Danh	23/02/2006	Bình Thuận	24C1-ĐĐT1	Nguyễn Hồng Đức	
72	24003545	Lương Thế	Hùng	20/10/2005	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-ĐĐT1		
73	24003867	Nguyễn Đình Vũ	Hưng	25/08/2006	Vĩnh Phúc	24C1-ĐĐT1		
74	24003815	Ông Bảo	Minh	08/06/2002	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-ĐĐT1		
75	24004621	Mai Cao	Siêu	02/12/2004	Hà Tĩnh	24C1-ĐĐT1		
76	24003444	Huỳnh Tấn	Tài	17/07/2006	Quảng Ngãi	24C1-ĐĐT1		

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên lớp	CVHT	GHI CHÚ
77	24004003	Đỗ An	Bình	04/09/2005	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-KLB1	Võ Thị Kim Thư	Thiếu Bảng + bảng điểm
78	24004002	Võ Thiên	Hoàng	10/07/2005	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-KLB1		Thiếu Bảng + bảng điểm
79	24003433	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	01/06/2006	Đắk Lắk	24C1-KML1	Nguyễn Thanh Dũng	
80	24001681	Nguyễn Văn	Lộc	10/05/2006	Bình Định	24C1-KML1		
81	24003826	Nguyễn Minh	Phương	18/07/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-KML1		
82	24002236	Nguyễn Duy Minh	Tâm	29/11/1999	Đồng Tháp	24C1-KXD1	Lê Thị Phương Thảo	
83	24004288	Phạm Văn Thanh	Vũ	12/10/2002		24C1-KXD1		Thiếu bảng điểm và giấy Văn hóa
84	24004134	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	04/11/2005	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-LGT1	Trịnh Hoàng Hiệp	
85	24001455	Nguyễn Hồng	Tài	12/08/2003	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-NNA1	Nguyễn Thị Thu Hà	
86	24004128	Lý Thành	Vương	14/01/2004	Bạc Liêu	24C1-NNA1		
87	24004011	Nguyễn Duy	Đạt	07/11/2003	Quảng Ngãi	24C1-QKS1	Võ Thị Kim Thư	
88	24001874	Nguyễn Phú	Giang	04/01/2006	An Giang	24C1-QKS1		
89	24003562	Huỳnh Huy	Minh	31/07/2004	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-QKS1		
90	24003601	Vũ Nguyễn Khánh	Tường	11/05/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-QKS1		
91	24003521	Nguyễn Ngọc Hoài	An	18/11/2006	Đồng Nai	24C1-QTD1	Trịnh Hoàng Hiệp	
92	24000028	Tạ Công	Minh	22/08/2003	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-QTD1		Thiếu bảng điểm
93	24001624	Nguyễn Duy	Lợi	05/06/2006	Long An	24C1-QTM1	Đặng Ngọc Đoàn	
94	24003499	Chiêm Minh	Phúc	12/04/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-TKĐ1	Nguyễn Thị Hiền (từ HK2/25-26)	
95	24000188	Phạm Minh	Tuấn	13/05/2003	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-TKĐ1		
96	24004550	Trần Vũ Quang	Bình	03/04/2005	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-TMĐ1	Trịnh Hoàng Hiệp	
97	24003386	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	17/05/2006	Tp. Hồ Chí Minh	24C1-TMĐ1		
98	24003969	Phan Đăng	Khoa	11/05/2005	Bến Tre	24C1-VSL1	Hoàng Văn Viết	
99	24003878	Trần Văn	Quyển	08/12/2005		24C1-VSL1		
100	24003500	Nguyễn Vũ	Duy	12/10/2006	Long An	24C8-ĐCN1	Ng. Minh Đức Cường	

Tổng cộng danh sách có 100 sinh viên

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2026